

Số: /QĐ-UBND Bắc Giang, ngày tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Cẩm Lý,
huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2040, tỷ lệ 1/5.000**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24/10/2022 của Bộ Xây dựng Quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 81/2021/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy định một số nội dung về quản lý quy hoạch trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 54/TTr-SXD ngày 28/3/2024 kèm theo Báo cáo số 135/BC-SXD ngày 28/3/2024; UBND huyện Lục Nam tại Tờ trình số 49/TTr-UBND ngày 14/3/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung xây dựng đô thị Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang đến năm 2040, tỷ lệ 1/5.000, với các nội dung chính như sau:

1. Lý do và nội dung điều chỉnh

1.1. Vị trí 1: Thôn Hồ Dầu, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bắc Giang công nhận kết quả trúng đấu giá quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) tại khu vực Khu Bốt, Hồ Vả, thôn Hồ Dầu, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam, tỉnh Bắc Giang theo Quyết định số 517/QĐ-TNMT ngày 12/6/2023. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 13,02 ha từ đất rừng sản xuất (ký hiệu LN3) tại Khu Bốt, Hồ Vả, thôn Hồ Dầu, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành đất công nghiệp (phục vụ khai thác khoáng sản, VLXD).

1.2. Vị trí 2: Thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất san lấp) tại khu vực Hang Khổng, Góc Ngái, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 185/QĐ-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 5,85 ha từ đất rừng sản xuất (ký hiệu LN3) tại khu vực Hang Khổng, Góc Ngái, thôn Kim Xa, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành đất công nghiệp (phục vụ khai thác khoáng sản, VLXD).

1.3. Vị trí 3: Thôn Hồ Trúc, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản (đất làm vật liệu san lấp) tại khu vực thôn Hồ Trúc, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam theo Quyết định số 228/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 3,57ha từ đất rừng sản xuất (ký hiệu LN8)

tại Khu vực Hồ Thông và hòn Bu Lu, thôn Hồ Trúc, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành đất công nghiệp (phục vụ khai thác khoáng sản, VLXD).

1.4. Vị trí 4: Thôn Hòn Tròn, thôn Hồ Trúc, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 10,63ha từ đất rừng sản xuất (ký hiệu LN8) tại Khu vực đồi Cao, đồi Thấp, thôn Hòn Tròn, thôn Hồ Trúc, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành đất công nghiệp (phục vụ khai thác khoáng sản, VLXD).

1.5. Vị trí 5: Thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 10,13ha từ đất rừng sản xuất (ký hiệu LN1) tại Khu vực đồi Thông, thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành đất công nghiệp (phục vụ khai thác khoáng sản, VLXD).

1.6. Vị trí 6: Thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản (sét gạch, ngói) tại xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 879/QĐ-UBND ngày 29/9/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất công nghiệp khoảng 2,06ha tại Khu Góc Táo, Cổng Giữa, thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN10) làm đất khoáng sản (sét gạch, ngói) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển thành chức năng đất sản xuất công nghiệp theo quy hoạch chung.

1.7. Vị trí 7: Thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường không đầu giá quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 367/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất khoảng 8,67ha tại Khu vực Dạ Con Trâu, Cánh Gà, Giữa Đồng, thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN12) làm đất khoáng sản (sét gạch, ngói) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển thành chức năng đất sản xuất công nghiệp theo quy hoạch chung.

1.8. Vị trí 8, 9: Thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất sét gạch) tại khu vực Đồng Cỏ, Dộc Trung, thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam theo Quyết định số 518/QĐ-UBND ngày 12/6/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

- Vị trí 8: Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất khoảng 3,49ha tại khu vực Đồng Cỏ, Dộc Trung, thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN9) làm đất khoáng sản (đất sét gạch) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển sang khai thác đất công nghiệp.

- Vị trí 9: Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất khoảng 0,69ha tại Khu vực Đồng Cỏ, Dộc Trung, thôn Liên Phong (Mai Sơn), xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam

trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN9) làm đất khoáng sản (đất sét gạch) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển sang khai thác đất công nghiệp.

1.9. Vị trí 10: Thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất sét gạch) tại khu vực Dộc Đàm, Trại Cũ, thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam đã được UBND tỉnh Bắc Giang công nhận kết quả trúng đấu giá tại Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 08/10/2020. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất khoảng 5,67ha tại Khu vực Dộc Đàm, Trại Cũ, thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN8) làm đất khoáng sản (đất sét gạch) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển sang khai thác đất công nghiệp.

1.10. Vị trí 11: Thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để thực hiện dự án khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất sét gạch) tại khu vực Dộc Đàm, Trại Cũ, thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam đã được UBND tỉnh Bắc Giang công nhận kết quả trúng đấu giá tại Quyết định số 907/QĐ-UBND ngày 08/10/2020. Việc điều chỉnh đảm bảo phù hợp với Quy hoạch tỉnh Bắc Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 17/02/2022; Điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất huyện Lục Nam đến năm 2030 đã được UBND tỉnh Bắc Giang phê duyệt tại Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 16/3/2023.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh chức năng quy hoạch đất khoảng 1,65ha tại Khu vực Dộc Đàm, Trại Cũ, thôn Liên Phong, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam trên khu vực được quy hoạch đất công nghiệp (ký hiệu CN9) làm đất khoáng sản (đất sét gạch) giai đoạn đến năm 2027, sau năm 2027 đến 2040 chuyển sang khai thác đất công nghiệp.

1.11. Vị trí 12: Thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý

a) Lý do điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch tại vị trí nêu trên để bố trí quỹ đất làm bãi đổ thải

chất thải rắn xây dựng theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh theo Thông báo số 319/TB-UBND ngày 12/7/2023 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc tháo gỡ những khó khăn vướng mắc, bất cập liên quan đến đồ đất, đá thải phát sinh khi thực hiện các dự án đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

b) Nội dung điều chỉnh

Điều chỉnh quy hoạch khoảng 2,42ha từ đất công nghiệp (ký hiệu CN10) tại Thôn Quán Bông, xã Cẩm Lý, huyện Lục Nam thành bãi đổ thải chất thải rắn xây dựng có ký hiệu CTR.

2. Bảng tổng hợp quy hoạch sử dụng đất sau khi điều chỉnh

Stt	Tên loại đất	Trước điều chỉnh		Sau điều chỉnh		Chênh lệch	
		Đến năm 2040		Đến năm 2040		Đến năm 2040	
		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
A	ĐẤT DÂN DỤNG	725,53	26,03	725,53	26,03	0	0
1	Đất ở	448,95	16,11	448,95	16,11	0	0
1,1	Đất ở hiện trạng	250,12	8,97	250,12	8,97	0	0
1,2	Đất ở mới	198,83	7,13	198,83	7,13	0	0
2	Đất công cộng	15,93	0,57	15,93	0,57	0	0
3	Đất cây xanh công viên	30,43	1,09	30,43	1,09	0	0
4	Đất cơ quan	1,25	0,04	1,25	0,04	0	0
5	Đất giáo dục, trường học	6,73	0,2	6,73	0,2	0	0
6	Đất Giao thông	207,9	7,46	207,9	7,46	0	0
7	Đất y tế	3,13	0,11	3,13	0,11	0	0
8	Đất dịch vụ thương mại (đất sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp)	11,21	0,40	11,21	0,40	0	0
B	ĐẤT NGOÀI KHU DÂN DỤNG	494,45	17,74	537,65	19,29	0	0
1	Đất sản xuất công nghiệp, kho tàng (cơ sở sản xuất, khai thác, chế biến khoáng sản, VLXD)	277,65	9,96	318,43	11,42	40,78	1,46
2	Đất nghĩa trang	16,1	0,58	16,1	0,58	0	0
3	Đất tập kết xử lý chôn lấp chất thải rắn	13,92	0,5	16,34	0,59	2,42	0,09
4	Đất tôn giáo	4,14	0,15	4,14	0,15	0	0

5	Đất Quốc phòng, An ninh	169,49	6,08	169,49	6,08	0	0
6	Đất công trình đầu mối hạ tầng kỹ thuật, cảng (Bến xe, đỗ xe, công trình thủy lợi, trạm điện...)	13,15	0,47	13,15	0,47	0	0
C	ĐẤT KHÁC	1567,47	56,23	1524,27	54,68	0	0
1	Đất nông nghiệp	209,46	7,51	209,46	7,51	0	0
2	Đất rừng sản xuất	1242,15	44,56	1198,95	43,01	43,20	1,55
3	Đất mặt nước, nuôi trồng thủy sản, thủy lợi	115,86	4,16	115,86	4,16	0	
TỔNG CỘNG:		2787,45	100	2787,45	100	0	0

3. Các nội dung khác: Giữ nguyên theo Quyết định số 1255/QĐ-UBND ngày 14/12/2022 của UBND tỉnh.

Điều 2. Sở Xây dựng, UBND huyện Lục Nam chịu trách nhiệm về tính chính xác của thông tin, số liệu báo cáo, các nội dung thẩm định theo quy định, có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Công Thương, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Lục Nam và các đơn vị liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐ, TH, KTN;
- Lưu: VT; XD.Trung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Ô Pích